

KẾ HOẠCH

Triển khai đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành và địa phương thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của UBND tỉnh về việc Ban hành Bộ chỉ số và cách thức triển khai đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh các sở ban ngành và địa phương thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 06/01/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 24/KH-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 49/KH-UBND ngày 30/01/2024 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024;

Trên cơ sở kết quả khảo sát năm 2023, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch “Triển khai đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành và địa phương thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024” như sau:

I. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU

- Tiếp tục xem việc khảo sát DDCI là kênh thông tin đáng tin cậy, rộng rãi và minh bạch để doanh nghiệp tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền địa phương. Từ đó tạo thành điểm nhấn quan trọng trong nỗ lực triển khai cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh từ chính quyền và xem đây là công cụ quan trọng trong công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tạo động lực phấn đấu, thi đua về công cuộc cải cách hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến nhà đầu tư, doanh nghiệp, chú trọng cải thiện các thủ tục hành chính thuộc các chỉ số thành phần có vị trí xếp hạng thấp, góp phần tăng vị trí xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); phấn đấu năm 2024 tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp tục duy trì và nâng cao vị thứ xếp hạng PCI nằm trong TOP 5 và thuộc vào “Nhóm tốt” của cả nước...

- Kết quả của Bộ chỉ số DDCI tiếp tục được dùng làm thước đo để UBND tỉnh đánh giá năng lực điều hành kinh tế của chính quyền các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và chấm điểm thi đua vào cuối năm.

II. ĐỐI TƯỢNG DDCI

1. Đối tượng đánh giá DDCI là các nhà đầu tư, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã đang nghiên cứu, đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh (gọi chung là doanh nghiệp).

2. Đối tượng được đánh giá DDCI gồm 31 cơ quan, đơn vị do cộng đồng doanh nghiệp đề xuất. Cụ thể gồm các đối tượng được đánh giá sau:

- Nhóm các sở, ban, ngành: 15 đơn vị

Sở Kế hoạch và Đầu tư;	BQL Khu Kinh tế - Công nghiệp;
Sở Tư pháp;	Sở Xây dựng;
Sở Tài nguyên và Môi trường;	Sở Thông tin và Truyền thông;
Sở Du lịch;	Sở Văn hoá và Thể thao;
Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;	Sở Công Thương;
Sở Y tế;	Sở Giáo dục và Đào tạo;
Sở Giao thông và Vận tải;	Sở Nông nghiệp và PTNT;
Sở Khoa học và Công nghệ.	

- Nhóm UBND cấp huyện: 09 đơn vị

UBND thành phố Huế;	UBND thị xã Hương Thủy;
UBND thị xã Hương Trà;	UBND huyện Phú Lộc;
UBND huyện Nam Đông;	UBND huyện Phú Vang;
UBND huyện Quảng Điền;	UBND huyện Phong Điền;
UBND huyện A Lưới.	

- Nhóm các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn: 06 đơn vị

Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy;	Cục Thuế tỉnh;
Cục Hải quan tỉnh;	Bảo hiểm xã hội tỉnh;
Kho bạc nhà nước tỉnh;	Cục Quản lý thị trường tỉnh.

- Đơn vị cung cấp dịch vụ hạ tầng: 01 đơn vị

Cảng hàng không quốc tế Phú Bài.

III. MẪU PHIẾU KHẢO SÁT VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Mẫu phiếu khảo sát:

- Mẫu phiếu dùng để khảo sát, đánh giá DDCI các sở, ban, ngành cấp tỉnh; nhóm các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn và đơn vị cung cấp dịch vụ hạ tầng (dưới đây gọi tắt là nhóm các sở, ban, ngành cấp tỉnh).

- Mẫu phiếu dùng để khảo sát, đánh giá DDCI Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế.

2. Số lượng mẫu khảo sát: Thực hiện theo Khoản 2 Điều 6 Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của UBND tỉnh về việc Ban hành Bộ chỉ số và cách thức triển khai đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh các sở ban ngành và địa phương thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế, trong đó:

- Số lượng doanh nghiệp khảo sát: 2.000 - 2.500 doanh nghiệp (55 - 80 doanh nghiệp/đơn vị sở, ban, ngành).

- Số lượng doanh nghiệp khảo sát dự phòng: 400 doanh nghiệp.

3. Kết quả đánh giá: Chia thành 02 nhóm:

- Nhóm các sở, ban, ngành cấp tỉnh;

- Nhóm UBND cấp huyện.

IV. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

STT	Nội dung công việc	CQ thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	Công tác tuyên truyền, phổ biến			
	Truyền thông DDCI trên mạng xã hội, báo chí, truyền hình	Viện NCPT tỉnh	Thường xuyên	Phối hợp các Cơ quan báo chí, truyền hình, Huế-S,... trên địa bàn tỉnh
II	Khảo sát DDCI			
1	Lập kế hoạch khảo sát DDCI			
	- <i>Trình kế hoạch khảo sát</i>	Sở KH&ĐT	28/6	
	- <i>Phê duyệt kế hoạch khảo sát</i>	UBND tỉnh	05/7-15/7	
2	Xây dựng kế hoạch chi tiết khảo sát DDCI	Viện NCPT tỉnh	15/7-18/7	Viện NCPT tỉnh thống nhất với Sở KH&ĐT về mẫu phiếu khảo sát để phù hợp với bộ câu

STT	Nội dung công việc	CQ thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
				hỏi của PCI
3	Triển khai khảo sát			
	<i>Lập danh sách các đối tượng khảo sát (lấy ngẫu nhiên từ các hồ sơ giao dịch tại Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện và tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh)</i>	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	18/7-20/7	Chọn ngẫu nhiên mẫu khảo sát và đảm bảo tính đại diện nhưng không thấp hơn 50 mẫu khảo sát/một đối tượng được đánh giá
	<i>Các sở ban ngành, địa phương cung cấp tất cả danh sách doanh nghiệp có phát sinh giao dịch từ 10/7/2023 đến 10/7/2024 cho Viện NCPT tỉnh đối với các thủ tục đăng ký qua mạng 100%</i>	Các sở ban ngành	15/7-31/7	
	<i>Tổ chức khảo sát (offline) các đối tượng theo mẫu ngẫu nhiên được chọn tại các danh sách doanh nghiệp thu thập được</i>	Viện NCPT tỉnh	25/7-25/10	
	<i>Triển khai khảo sát online</i>	Viện NCPT tỉnh	20/8-20/9	Kết quả khảo sát sẽ căn cứ dựa trên cả 02 hình thức khảo sát. Viện NCPT tỉnh phối hợp với các cơ quan liên quan ban hành quy chế chấm điểm phù hợp
	<i>Nhập liệu, xử lý, báo cáo và phân tích kết quả khảo sát</i>	Viện NCPT tỉnh	25/10-05/11	
4	Kết quả khảo sát			
	<i>Báo cáo kết quả khảo sát</i>	Viện NCPT tỉnh	05-15/11	
	<i>Thông qua kết quả khảo sát</i>	UBND tỉnh	15-20/11	

STT	Nội dung công việc	CQ thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	<i>Công bố công khai kết quả khảo sát</i>	Ban thi đua khen thưởng tỉnh	01-10/01 năm sau	Tại Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp đầu năm của tỉnh

V. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách tỉnh và huy động hợp pháp khác. Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản liên quan, các cơ quan, đơn vị được phân công nhiệm vụ phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kinh phí thực hiện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí trong ngân sách của cơ quan, đơn vị.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành căn cứ vào nhiệm vụ được phân công tại Mục II Kế hoạch này, chủ động, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện; sau khi kết thúc thời gian thực hiện hoặc khi có yêu cầu, báo cáo kết quả về Viện nghiên cứu phát triển tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Viện Nghiên cứu phát triển tỉnh phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này và báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện vào cuối năm 2024./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể cấp tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Cảnh sát PC&CC;
- UBND TP Huế, thị xã và các huyện;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Hội Doanh nhân trẻ;
- Đài TRT, Báo Thừa Thiên Huế;
- Các CQ thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh;
- CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, DN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Quý Phương